TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ ĐÔNG HÀ** **TỈNH QUẢNG TRỊ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 103/2019/HS-ST
Ngày 12-11-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÔNG HÀ, TỈNH QUẢNG TRỊ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lan Hương.
Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Văn Kiệt
2. Ông Lê Xuân Hưng

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Nhật Ánh, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Trà Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 11 năm 2019, tại Hội trường xét Tòa án nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 99/2019/TLST-HS ngày 24 tháng 10 năm 2019. Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 99/2019/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 11 năm 2019 đối với bị cáo:

Hoàng Văn S(tên gọi khác: Chó Tr), sinh ngày 9 tháng 3 năm 1992, tại Quảng Trị; nơi cư trú: Thôn Trúc K, xã Cam A, huyện Cam L, tỉnh Q; nghề nghiệp: công nhân; trình độ văn hoá (học vấn) 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch:Việt Nam; con ông Hoàng Văn Tr, sinh năm 1971và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1970; đều có nơi cư trú: Thôn Trúc K, xã Cam A, huyện Cam L, tỉnh Q; vợ: Hồ Thị T, sinh năm 2001; nơi cư trú: Thôn La L, xã A Ng, huyện Đ, tỉnh Q. Có 01con sinh năm 2018.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

Quyết định số 2223/QĐ-CT ngày 03 tháng 10 năm 2008 của Ủy ban nhân dân huyện Cam Lộ áp dụng biện pháp biện pháp xử lý hành chính đưa vào trường giáo dưỡng.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/6/2019 cho đến nay; có mặt.

- *Bị hại:* Ông Trần Đức Tr, sinh năm 1978; nơi cư trú: Khu phố A , phường B, thành phố Đ, tỉnh Qị, có mặt.

Bà Nguyễn Ánh T, sinh năm 1990; nơi cư trú: Khu phố Tân V, phường Đông L, thành phố Đ, tỉnh Q, có đơn xin xét xử vắng mặt.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan*: Ông Hoàng Tr (tên gọi khác: Hoàng Văn Tr), sinh năm 1971; nơi cư trú: Thôn Trúc K, xã Cam A, huyện Cam L, tỉnh Q, có mặt.

- Người tham gia tố tụng khác:

+ Người làm chứng:

1. Ông Hoàng Đình Th, sinh năm 1986; nơi cư trú: Khu phố Tân V, phường Đông L, thành phố Đ, tỉnh Q, có đơn xin xét xử vắng mặt.

2. Ông Nguyễn Thành Nh, sinh năm 1985; nơi cư trú: Khu phố A, phường B, thành phố Đ, tỉnh Q,có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ, ngày 27/5/2019, Hoàng Văn Sđi bộ ngang qua nhà anh Trần Đức Tr ở Khu phố A, phường B, thành phố Đ, tỉnh Qị, thấy nhà anh Tr không có cửa cổng, đèn điện trước sân và trong nhà bật sáng nhưng không có người nên S nảy sinh ý định đột nhập vào nhà lấy trộm tài sản. S đi vào nhà dùng tay kéo chốt dưới mở cửa chính đi đến gian phòng ngủ lấy điện thoại di động hiệu REALME màu xanh để trên bàn rồi giấu vào túi quần và lấy máy tính xách tay hiệu ASUS để trên tủ quần áo. Sau đó, S đi ra trước sân nhà thì anh Trphát hiện, S bỏ chạy thì anh Tr rượt đuổi, bắt giữ cùng tang vật.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 90/KLĐGTS ngày 03/6/2019 của Hội đồng định giá tài sản tố tụng hình sự thành phố Đông Hà, xác định: Giá trị thiệt hại của máy tính xách tay hiệu ASUS tại thời điểm bị chiếm đoạt là 2.166.000 và 01 điện thoại di động hiệu REALME tại thời điểm bị chiếm đoạt là 2.511.000 đồng. Tổng trị giá các tài sản trên là 4.627.000 đồng *(Bốn triệu sáu trăm hai mươi bảy ngàn đồng).*

Ngoài ra, Hoàng Văn S tiếp tục thực hiện hành vi như sau:

Khoảng 21 giờ ngày 07/6/2019, Hoàng Văn S điều khiển xe mô tô mang biển kiểm soát 74C1-257.90 (mượn của bố mình là ông Hoàng Tr) lưu thông trên đường Trần Hưng Đạo, khi đến ngã tư Trần Hưng Đạo giao nhau với đường Hùng Vương thì thấy anh Hoàng Đình Th điều khiển xe mô tô mang biển kiểm soát 81B1-701.20 chở chị Nguyễn Ánh T(vợ anh Th), bên hông phải của chị T có đeo một túi xách màu đen (bên trong có 290.000 đồng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam) nên nảy sinh ý định chiếm đoạt. S điều khiển xe theo sát anh Th đến trước quán cà phê Mộc Cà đường Lê Lợi thuộc Khu phố 1, Phường 5, thành phố Đông Hà. Lợi dụng lúc xe anh Th đi chậm, S điều khiển xe chạy từ sau đến, áp sát phía bên phải xe anh Th dùng tay trái giật túi xách của chị T rồi tẩu thoát theo đường Ngô Quyền. Chị T và anh Th tri hô "Cướp, cướp" và đuổi theo. Nghe tiếng tri hô, anh Nguyễn Thành Nh đang ngồi ăn tối gần đó điều khiển xe mô tô đuổi theo S đến trước trụ sở khu Cảnh sát Công an tỉnh Quảng Trị (Khu phố 4, Phường 1, thành phố Đông Hà) thì S bị anh Th và anh Nh bắt giữ cùng tang vật.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 99/KLĐGTS ngày 20/6/2019 của Hội đồng định giá tài sản tố tụng hình sự thành phố Đông Hà, xác định: Giá trị thiệt hại của túi xách tại thời điểm bị chiếm đoạt là 100.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số: 104/CT – VKS- ĐH ngày 22/10/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà truy tố Hoàng Văn Svề tội "Cướp giật tài sản" theo điểm d khoản 2 Điều 171 và tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 171; điểm s, b khoản 1; khoản 2 Điều 51của Bộ luật Hình sự đề nghị xử phạt: Hoàng Văn S từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù về tội "Cướp giật tài sản".

+ Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1; khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đề nghị xử phạt: Hoàng Văn S từ 07 đến 09 tháng tù về tội " Trộm cắp tài sản".

Áp dụng Điều 55 của Bộ luật hình sự: Buộc bị cáo Hoàng Văn S phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam.

Về trách nhiệm dân sự: Các bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bồi thường nên không xem xét;

Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự trả lại cho bị cáo Hoàng Văn S 01 điện thoại hiệu OPPO nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án; về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo Hoàng Văn S nhất trí với bản cáo trạng và luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị. Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Ý kiến của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Ông Hoàng Tr(tức Hoàng Văn Tr) đã nhận lại tài sản và không có ý kiến gì thêm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Đông Hà, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]Tại phiên tòa, bị cáo Hoàng Văn S thừa nhận hành vi phạm tội của mình, phù hợp với lời khai có trong hồ sơ vụ án, bản cáo trạng, đủ cơ sở khẳng định: Khoảng 21 giờ, ngày 27/5/2019, Hoàng Văn S đi bộ ngang qua nhà anh

Trần Đức Tr ở Khu phố A, Phường B, thành phố Đ phát hiện nhà anh Tr sơ hở nên nảy sinh ý định trộm cắp. S lợi dụng sự sơ hở của chủ tài sản trong việc không quản lý chặt chẽ tài sản nên đã lén lút đột nhập vào nhà anh Tr để lấy trộm 01điện thoại di động hiệu REALME và 01 máy tính xách tay hiệu ASUS. Tài sản tại thời điểm bị cáo chiếm đoạt có trị giá 4.627.000 đồng. Hành vi của Hoàng Văn S đã có đủ yếu tố cấu thành tội *"Trộm cắp tài sản"* được quy định xử phạt theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Ngoài ra, khoảng 21 giờ ngày 07/6/2019, Hoàng Văn S đã có hành vi công khai chiếm đoạt tài sản của chị Nguyễn Ánh T. S điều khiển xe mô tô của mình áp sát phía bên phải xe mô tô của anh Hoàng ĐìnhTh đang chở chị Nguyễn Ánh T ngồi phía sau, bất ngờ dùng tay trái giật túi xách của chị T rồi nhanh chóng tăng ga theo hướng đường Ngô Quyền để tẩu thoát. Hành vi nêu trên của bị cáo Hoàng Văn S đã trực tiếp xâm phạm vào quyền sở hửu tài sản của chị Nguyễn Ánh T và đã đủ yếu tố cấu thành tội "*Cướp giật tài sản*" được quy định xử phạt tại Điều 171 Bộ luật hình sự. Bị cáo dùng xe mô tô để thực hiện hành vi phạm tội nên phải bị truy tố và xét xử theo điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự là phù hợp với quy định của pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo là thanh niên có sức khỏe nhưng không chịu khó lao động, làm ăn lương thiện mà đua đòi ăn chơi nên sớm bộc lộ bản chất xem thường pháp luật, xem thường tài sản của người khác mà dẫn đến con đường phạm tội. Hành vi phạm tội của bị cáo rất nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng, đến quyền sử hữu tài sản của người khác, làm mất an ninh trật tự trên địa bàn, gây hoang mang lo lắng trong quần chúng nhân dân. Đặc biệt, bị cáo vừa bị bắt quả tang về hành vi trộm cắp tài sản vào ngày 27/5/2019 và cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đông Hà đang điều tra làm rõ thì ngày 07/6/2019, bị cáo lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội tại đoạn đường giao nhau có cột đèn tín hiệu giao thông đường bộ, nơi có đông người dừng lại, nhưng bị cáo vẫn ngang nhiên thực hiện hành vi phạm tội. Để đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật, góp phần vào việc giảm bớt tệ nạn trộm cắp, cướp giật trên địa bàn thành phố thì cần phải xử lý một cách nghiêm khắc đối với bị cáo mới đảm bảo tính răn đe giáo dục và phòng ngừa chung. Nhưng khi xem xét quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1; khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự cho cả hai tội "Trộm cắp tài sản" và "Cướp giật tài sản" vì: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo tỏ thái độ thành khẩn khai báo; các bị hại là Ông Trần Đức Tr và Bà Nguyễn Ánh T đều có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; hiện tại bị cáo vẫn phải thường xuyên uống thuốc vì di chứng chấn thương sọ não do tai nạn giao thông vào năm 2018. Bị cáo đã tác động gia đình tự nguyện bồi thường thiệt hại cho Bà Nguyễn Ánh T nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với tội "Cướp giật tài sản". Bị cáo có nhân thân xấu, ngày 03 tháng 10 năm 2008, bị Ủy ban nhân dân huyện Cam Lộ ra Quyết định số 2223/QĐ-CT về việc áp dụng biện pháp xử lý hành

chính đưa vào trường giáo dưỡng; trong thời gian cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đông Hà đang xác minh tin báo tội phạm của anh Trần Đức Tr về hành vi trộm cắp tài sản đối với bị cáo thì bị cáo lại tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp tài sản trên địa bàn thành phố Đông Hà nhưng trị giá tài sản tại thời điểm chiếm đoạt dưới 2.000.000 đồng nên Công an thành phố Đông Hà đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính. Sau khi xem xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội các tình tiết giảm nhẹ và quá trình nhân thân của bị cáo Hội đồng xét xử thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để bị cáo cải tạo trở thành người có ích cho gia đình và xã hội.

[4] Về trách nhiệm dân sự:

- *Đối với bị hại:* Trong quá trình điều tra, anh Trần Đức Trvà chị Nguyễn Ánh Tđã nhận lại tài sản và không yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- *Đối với người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan*:

+ Ông Hoàng Tr (Hoàng Văn Tr) – chủ xe mô tô biển kiểm soát 74C1-257.90 do bị cáo S sử dụng để thực hiện hành vi cướp giật tài sản, trong quá trình điều tra Công an thành phố Đông Hà xác định chiếc xe này là của ông Trai, khi bị cáo S sử dụng để thực hiện hành vi cướp giật tài sản thì ông Tr không biết nên ông Tr không có lỗi trong việc giao xe cho bị cáo S sử dụng. Quá trình điều tra Công an thành phố Đông Hà đã trả lại xe mô tô nói trên cho ông Tr, nay ông Tr không có ý kiến gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về xử lý vật chứng: Trong quá trình điều tra Công an thành phố Đông Hà đã thu giữ 01 điện thoại hiệu OPPO A71 của bị cáo Hoàng Văn S, xét thấy: Đây là tài sản hợp pháp của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần áp dụng điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự trả lại cho bị cáo Hoàng Văn Slà phù hợp với quy định của pháp luật.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1; khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự xử phạt: Hoàng Văn S **08** ***(tám)*** tháng tù về tội " Trộm cắp tài sản".

Căn cứ vào điểm d khoản 2 Điều 171; điểm b, s khoản 1; khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự xử phạt: Hoàng Văn S **03 năm 03 tháng *(Ba năm ba tháng)*** tù về tội " Cướp giật tài sản".

Căn cứ Điều 55 của Bộ luật hình sự: Buộc bị cáo Hoàng Văn S phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội là **03 năm 11 tháng** tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 07/6/2019.

2. Về xử lý vật chứng:

- Căn cứ điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự trả lại cho bị cáo Hoàng Văn S01 điện thoại OPPO.

(Các vật chứng này hiện có tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đông Hà, đặc điểm của các vật chứng này được thể hiện theo biên bản bàn giao vật chứng ngày 11 tháng 11 năm 2019 giữa Công an thành phố Đông Hà và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đông Hà).

3**. Về án phí:** Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội buộc bị cáo Hoàng Văn S phải chịu 200.000 *(hai trăm nghìn)* đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

TM/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Trị**;**
- VKSND TP Đông Hà;
- VKSND tỉnh Quảng Trị;
- CA TP Đông Hà;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Trị;
- Chi cục THADS TP Đông Hà;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ, Tổ HCTP.

Nguyễn Thị Lan Hương

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các Hội thẩm nhân dân **Thẩm phán- Chủ tọa phiên toà**